

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN

NGÀY 25 THÁNG 5 NĂM 2023

	VN Index	1,064.63	0.27%		HNX Index	216.78	0.38%	
	KLGĐ		GTGD		KLGĐ		GTGD	
	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi
Khớp lệnh	614,115,098	19.4%	10,544	-18.7%	77,185,063	-4.7%	1,088	-37.8%
Thỏa thuận	55,415,051	6.9%	1,160	32.9%	17,052,328	628.1%	578	580.0%
Tổng cộng	669,530,149	18.2%	11,704	-15.4%	94,237,391	13.1%	1,666	-9.2%

THÔNG TIN THỐNG KÊ HOSE

Giao dịch của NĐTNN

Giá trị mua (tỷ đồng)	701.0
Giá trị bán (tỷ đồng)	1,098.4
Giá trị mua/bán ròng (tỷ đồng)	-397.4
Giao dịch của NĐTNN/Tổng GTGD (%)	9.4

Top 5 cổ phiếu NĐTNN mua ròng

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
VIC	52,600	0	0.0
MSN	72,000	200	0.3
BID	43,750	250	0.6
VRE	27,700	50	0.2
VCB	93,200	600	0.7

Top 5 cổ phiếu NĐTNN bán ròng

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
HPG	21,200	-100	-0.5
VND	15,850	-250	-1.6
HSG	15,500	-100	-0.6
FUEVFNVD	22,190	-80	-0.4
VPB	19,200	-200	-1.0

Top 5 cổ phiếu GTGD (khớp lệnh)

Mã	Giá	Thay đổi	Giá trị
	VND	%	Tỷ VND
STB	27,000	-1.5	956
DIG	20,550	-1.4	434
VND	15,850	-1.6	427
SHB	11,750	-0.8	371
SSI	22,500	-1	355

Top 5 cổ phiếu tăng giá mạnh nhất

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
SJS	44,400	2,900	7.0
SGR	23,200	1,500	6.9
EVG	5,440	350	6.9
TMT	20,200	1,300	6.9
HHP	12,900	800	6.6

(Tính trong nhóm cổ phiếu vốn hóa ≥ 700 tỷ đồng)

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ** tiếp tục giảm điểm vào ngày thứ Tư (25/5), đánh dấu phiên giảm điểm liên tiếp thứ tư của Dow Jones. Chỉ số Dow Jones rớt 255.59 điểm (tương đương 0.77%) xuống 32,799.92 điểm. Chỉ số S&P 500 mất 0.73% còn 4,115.24 điểm, còn chỉ số Nasdaq Composite lùi 0.61% xuống 12,484.16 điểm.
- Chứng khoán Châu Á** hôm nay hầu hết tiếp tục giảm điểm trừ thị trường Nhật Bản. Chỉ số Nikkei 225 của Nhật Bản tăng 118.45 điểm (+0.39%) lên 30,801.13 điểm. Tại Trung Quốc, chỉ số Shanghai giảm 3.49 điểm (-0.11%) xuống 3,201.26 điểm; chỉ số SZSE Component giảm 23.74 điểm (-0.22%) xuống 10,896.58 điểm. Chỉ số Kospi của Hàn Quốc giảm 12.76 điểm (-0.5%) xuống 2,554.69 điểm.

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

- VN-Index** phiên hôm nay rất tích cực khi giữ được sắc xanh vào cuối phiên chiều. Thị trường giảm điểm khá sâu sau khi mở cửa. Điểm sáng phiên sáng nay là nhóm cổ phiếu bất động sản khu công nghiệp nổi sóng khi hàng loạt mã tăng mạnh như ITA, PHR, NTC, SIP, SNZ... Ngân hàng tiếp tục phân hóa, tuy nhiên nhóm giảm điểm chiếm đa số: VCB, CTG, TCB, VPB... đều giảm, chỉ có BID là cổ phiếu lớn hiếm hoi giữ được sắc xanh. Phiên chiều, bất động sản nhà ở vẫn là nhóm có diễn biến tiêu cực, nhưng ngược lại 1 số nhóm khác như thực phẩm, sắt thép, dầu khí hay sản xuất điện lại có những diễn biến hồi phục khá tích cực, tiêu biểu là GAS tăng tận 2.4% đã giúp thị trường tăng điểm. Chốt phiên VN-INDEX tăng 2.84 điểm (+0.27%) lên 1,064.63 điểm. Thanh khoản HOSE hôm nay đạt khối lượng giao dịch (KLKL) 614 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch (GTGD) là 10.4 nghìn tỷ.
- Nhóm cổ phiếu VN30:** VN30-Index tăng 0.6 điểm (+0.06%) lên 1,062.15 điểm. KLKL đạt 137.2 triệu đơn vị. Nhóm cổ phiếu có 12 mã tăng điểm, 15 mã giảm điểm và 3 mã tham chiếu. FPT, VNM, VHM là những mã cổ phiếu giúp chỉ số tăng điểm nhiều nhất với 3.2 điểm; ở chiều ngược lại VPB, STB, MBB là những cổ phiếu kéo chỉ số giảm điểm nhiều nhất với -2 điểm.
- Nhóm cổ phiếu ngoài VN30:** KLKL của nhóm này đạt 467 triệu cổ phiếu. Trong 10 cổ phiếu có GTGD lớn nhất có 5 mã tăng điểm, 5 mã giảm điểm. Đáng chú ý PVD tăng 2.35% với KLKL tăng 16%, VCG tăng 1.73% với KLKL tăng 320%; ở chiều ngược lại DIG giảm 1.44% với KLKL tăng 206%, DXG giảm 1.77% với KLKL tăng 50%.
- HNX-Index** tăng 0.82 điểm (+0.38%) lên 216.78 điểm. IDC, VCS, KSV là những mã đóng góp nhiều nhất cho mức tăng của chỉ số với 1.3 điểm; trong khi CEO, SHS, MBS là những mã làm giảm nhiều nhất mức tăng của chỉ số với -0.2 điểm. Chỉ số Upcom giảm 0.22 điểm (-0.27%) xuống 80.71 điểm.
- Thanh khoản toàn thị trường:** tổng khối lượng giao dịch trên cả 3 sàn đạt 823.2 triệu đơn vị; giá trị giao dịch đạt 14 nghìn tỷ đồng.

CẬP NHẬT TIN TỨC TRONG NƯỚC

Nhập khẩu điện thoại, máy vi tính giảm 10 tỷ USD

Theo Tổng cục Hải quan, tổng kim ngạch nhập khẩu của cả nước trong kỳ 1 tháng 5 đạt 12,44 tỷ USD, tăng 1,7% (tương ứng tăng 212 triệu USD) so với kết quả thực hiện trong nửa cuối tháng 4/2023. Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa trong kỳ 1 tháng 5/2023 tăng so với kỳ 2 tháng 4/2023 chủ yếu ở một số nhóm hàng như: dầu thô tăng 101 triệu USD, tương ứng tăng 40,3%; máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện tăng 87 triệu USD, tương ứng tăng 3%; máy móc, thiết bị, dụng cụ và phụ tùng tăng 76 triệu USD, tương ứng tăng 4,6%... Dù có chiều hướng tăng trong nửa đầu tháng 5, nhưng tính chung từ đầu năm đến 15/5 kim ngạch nhập khẩu vẫn giảm sâu. Cụ thể, từ đầu năm đến hết 15/5/2023, tổng kim ngạch nhập khẩu của cả nước đạt 112,01 tỷ USD, giảm 18% (tương ứng giảm 24,63 tỷ USD) so với cùng kỳ năm 2022. Trong đó một số nhóm hàng giảm mạnh như: điện thoại các loại và linh kiện giảm 5,47 tỷ USD, tương ứng giảm 66,5%; máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện giảm 4,39 tỷ USD, tương ứng giảm 13,4%; máy móc, thiết bị, dụng cụ và phụ tùng giảm 2,15 tỷ USD, tương ứng giảm 13,2%...

Bình Định hiện có 86 dự án FDI với tổng vốn đăng ký 1,13 tỷ USD

Theo báo cáo về Tình hình thực hiện xúc tiến và hỗ trợ đầu tư của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định (từ ngày 4/5/2023 đến ngày 11/5/2023), lũy kế từ đầu năm đến nay, toàn Tỉnh thu hút mới 30 dự án đầu tư trong nước với tổng vốn đăng ký 10.101,53 tỷ đồng (đạt 50% so với kế hoạch cả năm 2023 của toàn Tỉnh); dự kiến giải quyết việc làm thường xuyên cho khoảng 2.300 lao động. Bình Định cũng thực hiện tăng vốn cho 3 dự án với tổng vốn thực hiện tăng 2.840 tỷ đồng. Các dự án mới gồm: 6 dự án trong KKT, KCN với tổng vốn đầu tư 426 tỷ đồng; 15 dự án trong CCN với tổng vốn đầu tư 2.673,73 tỷ đồng; 9 dự án ngoài KKT, KCN, CCN với tổng vốn đầu tư 7.001,8 tỷ đồng. Phân theo lĩnh vực, Bình Định có 20 dự án thuộc lĩnh vực Công nghiệp; 6 dự án thuộc lĩnh vực thương mại, dịch vụ, du lịch; 4 dự án thuộc lĩnh vực bất động sản, xây dựng, hạ tầng.

CẬP NHẬT TIN TỨC THẾ GIỚI

Fitch cảnh báo hạ bậc xếp hạng tín nhiệm của Mỹ do rủi ro vỡ nợ

Ngày 24/5, hãng xếp hạng tín nhiệm Fitch đã đưa Mỹ vào diện cần giám sát về nguy cơ bị hạ bậc xếp hạng tín nhiệm do rủi ro vỡ nợ trong bối cảnh chính phủ nước này vẫn đang bế tắc trong giải quyết vấn đề trần nợ công. Cụ thể, Fitch đánh giá xếp hạng tín nhiệm nhà phát hành nợ dài hạn (IDR) của Mỹ ở mức AAA trong Danh sách giám sát tín nhiệm tiêu cực. Fitch nêu rõ mức xếp hạng AAA phản ánh tình trạng chia rẽ đảng phái gia tăng đang cản trở việc đạt được nhất trí để nâng trần nợ công trước thời hạn chót sắp tới. Tuy nhiên, Fitch vẫn hy vọng các bên có thể đạt được sự đồng thuận về vấn đề này. Bộ Tài chính Mỹ cảnh báo bộ này có thể hết khả năng trang trải chi phí cho các hoạt động vào ngày 1/6 tới, gây ra tình trạng vỡ nợ với những hậu quả kinh tế mang tính tàn phá, nếu Quốc hội không hành động để nâng trần nợ công. Tuy nhiên, các cuộc đàm phán giữa đảng Cộng hòa và đảng Dân chủ về nâng trần nợ công không mang lại kết quả, khi hai bên giữ quan điểm khác biệt trong vấn đề này.

"Ấn Độ sẽ là nền kinh tế tăng trưởng nhanh nhất G20"

Với quy mô GDP trong năm 2022 vượt mốc 3,5 nghìn tỷ USD, Ấn Độ sẽ là nền kinh tế tăng trưởng nhanh nhất trong nhóm các nền kinh tế phát triển và mới nổi (G20) trong vài năm tới. Đây là kết luận trong một nghiên cứu công bố ngày 23/5 của Hãng xếp hạng tín nhiệm Moody's. Tuy nhiên, Moody's cũng cảnh báo các rào cản về chính sách và cải cách nếu không được giải quyết, có thể làm giảm dòng đầu tư vào Ấn Độ. Báo cáo nghiên cứu của hãng xếp hạng tín nhiệm có trụ sở tại Mỹ cho rằng, nguồn nhân lực trẻ và được đào tạo với quy mô lớn là lợi thế của Ấn Độ. Xu hướng hình thành các gia đình hạt nhân và quá trình đô thị hóa sẽ thúc đẩy nhu cầu về nhà ở, xi măng và phương tiện đi lại tại Ấn Độ. Ngoài ra, chi tiêu của chính phủ Ấn Độ vào hệ thống hạ tầng cũng thúc đẩy các ngành công nghiệp nặng như sắt thép và xi măng. Bên cạnh đó, các cam kết phát thải ròng bằng 0 của quốc gia Nam Á này cũng sẽ quyết định các nguồn đầu tư vào năng lượng tái tạo.

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Nguồn: EVS ước tính

Mã cổ phiếu	Thời điểm KN	Thời gian nắm giữ	Giá mua vào	Target 1	Target 2	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận	Tình trạng
PHR	13/2/2023	3 tháng	39800	44400	50500	38200	43200	8.50%	Nắm giữ
IDC	12/3/2023	3 tháng	39,800	45,000	50,500	38,000	38,800	-2.5%	Loại bỏ
VCB	16/4/2023	2-4 tuần	87,500	93,000	97,500	85,500	94,200	7.7%	Nắm giữ
VRE	23/4/2023	2-4 tuần	27,900	31,000	35,000	26,000	28,000	0.4%	Nắm giữ
VGC	7/5/2023	2-4 tuần	34,500	38,800	40,500	32,350	37,000	7.2%	Nắm giữ
CTG	14/5/2023	2-4 tuần	28,400	30,500	31,800	27,500	28,000	-1.40%	Nắm giữ
CII	21/5/2023	2-4 tuần	15,000	16,800	18,700	14,300	15,050	N/A	Mua

GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

- Khối ngoại hôm nay bán ròng -393.04 tỷ đồng, trong đó khối này bán ròng -397.22 tỷ trên sàn HOSE, mua ròng 9.23 tỷ đồng trên sàn HNX, bán ròng -5.05 tỷ đồng trên sàn UPCOM. Các mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HOSE phiên này là VIC (+22.4 tỷ), MSN (+11.7 tỷ), BID (+11.3 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán ròng mạnh nhất là HPG (-52 tỷ), VND (-458 tỷ), HSG (-36.7 tỷ). PVS là mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HNX với giá trị 9.3 tỷ đồng, IDJ là mã bị bán ròng mạnh nhất với giá trị -1.2 tỷ đồng.
- Tính từ đầu năm 2023 đến nay (25/5/2023) khối ngoại mua ròng tổng cộng 3.6 nghìn tỷ đồng, các mã bị bán ròng/được mua ròng nhiều nhất cụ thể như sau:

Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 01/01/2023 – 25/5/2023

Khối lượng mua/bán ròng (cp)			Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)		
209,113,692			3,575,448		
Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)
HPG	142,152,800	3,007,477	EIB	(126,300,607)	(3,255,640)
IDP	5,203,458	1,345,551	VNM	(14,957,500)	(1,026,874)
STG	24,465,386	1,284,922	STB	(34,641,200)	(870,386)
POW	69,491,700	888,738	DPM	(17,476,700)	(632,832)
VRE	30,005,700	871,940	DGC	(10,700,100)	(599,523)
HSG	50,826,700	811,236	DXG	(47,996,000)	(534,902)
HDB	40,487,000	767,484	CTG	(19,347,600)	(521,598)
SSI	29,333,500	590,263	MSN	(6,267,500)	(411,734)
VIC	9,103,500	543,827	DCM	(15,910,300)	(398,047)
IDC	11,842,701	458,199	KDC	(6,467,800)	(383,094)

Nguồn: Fiin Pro

GIAO DỊCH CỦA KHỐI TỰ DOANH

- Khối tự doanh các công ty chứng khoán mua ròng 65.7 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm STB (+26.7 tỷ), HPG (+24.3 tỷ), FUEVFNND (+14.1 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh gồm E1VFN30 (-20.7 tỷ), DXS (-6 tỷ), EVE (-4.5 tỷ).
- Từ đầu năm đến nay (24/5/2023) khối tự doanh các công ty chứng khoán mua ròng 997.7 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm VPB (+571.2 tỷ), KDH (+377.7 tỷ), FUEVFNND (+219.5 tỷ); trong khi các mã bị bán ròng nhiều nhất gồm NVL (-254.2 tỷ), EIB (-232.2 tỷ), PET (-181.8 tỷ).

GIAO DỊCH TUẦN 15/5/2023 – 19/5/2023:

- Trong tuần từ 15/5-19/5 khối tự doanh các công ty chứng khoán mua ròng 511.2 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các mã được mua ròng mạnh nhất trong tuần gồm E1VFN30 (+159.7 tỷ), FUEVFNND (+79.3 tỷ), SSI (+63.5 tỷ); trong khi các mã bị bán ròng nhiều nhất gồm VPB (-27.1 tỷ), MWG (-22 tỷ), DGC (-20.3 tỷ).
- Khối ngoại mua ròng trong tuần này với tổng giá trị bán ròng trên cả 3 sàn là 786.2 tỷ đồng. Các mã bị bán ròng/được mua ròng nhiều nhất cụ thể như sau:

Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 15/5/2023-19/5/2023

Khối lượng mua/bán ròng (cp)			Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)		
-3,174,056			786,212		
Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)
STG	24,464,986	1,284,901	VNM	(4,324,600)	(298,235)
HPG	18,037,700	396,840	CTG	(8,990,800)	(252,418)
VHM	5,416,400	289,934	STB	(6,157,500)	(168,408)
VRE	4,928,700	138,944	SHB	(12,517,500)	(144,887)
VIC	2,394,500	128,910	VPB	(5,202,100)	(102,276)
PVD	3,228,100	72,420	KBC	(2,807,100)	(75,552)
VND	4,532,300	71,131	DCM	(2,623,200)	(62,603)
POW	5,040,300	67,899	DPM	(1,836,700)	(60,097)
KDH	1,985,800	58,067	NVL	(4,244,500)	(56,374)
DTD	1,238,600	36,378	SSI	(2,380,100)	(54,868)

Nguồn: Fiin Pro

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (EVS), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo. EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

THÔNG TIN LIÊN LẠC

CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS)- www.eves.com.vn

Trụ sở chính:

Tầng 3,6,9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

Chi nhánh Sài Gòn:

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84) 28 6290 6296 - Fax: (84) 28 6290 6399

Chi nhánh Bà Triệu:

Tầng 1, Tòa nhà Minexport, 28 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84) 24 39366866 - Fax: (84) 24 3936 6586